

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HC-PT

Ngày 24 - 3 - 2021

V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 608/2021/TLPT-HC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực xử lý hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 234/2021/QĐPT-HC ngày 24 tháng 2 năm 2021, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Trần Thị Huệ T, sinh năm 1964; trú tại: Số 01 ấp A 1, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bà Trần Thị Huệ T là ông Phạm Thanh Đ, Luật sư - Văn phòng Luật sư D thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh; (có đơn xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C: Ông Nguyễn Thanh H, chức vụ: Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện C – Là người đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 15/3/2021 (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C: Ông Lê Minh Th, chức vụ: Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị- Môi trường thị trấn C - Là người đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 07-5-2020; (có mặt).

2. Chi cục Quản lý đường bộ IV.2.

Người đại diện hợp pháp của Chi cục Quản lý đường bộ IV.2: Ông Nguyễn Văn K, chức vụ: Đội trưởng Đội quản lý tuyến IV.2.1 - Là người đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 07-5-2020; (có mặt)

Người kháng cáo: Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện C

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 12 năm 2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện – Bà Trần Thị Huệ T trình bày:

Bà sử dụng phần đất ở đô thị diện tích 44,5 m² thuộc thửa số 137, tờ bản đồ số 33, tọa lạc tại khu phố Nội ô A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BL 578347 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho bà vào ngày 17-4-2013. Trên đất có căn nhà cột gỗ, mái tole, vách xây tường đã xuống cấp nên bà sửa chữa lại để ở và kết hợp buôn bán. Do đó bà liên hệ với chính quyền địa phương và được hướng dẫn làm cam kết với nội dung: Bà sẽ tự tháo dỡ nhà không yêu cầu đền bù khi Nhà nước thu hồi đất. Cam kết này được Ủy ban nhân dân thị trấn C chứng thực ngày 20-8-2018.

Sau đó, bà tiến hành sửa chữa, xây nhà. Ngày 03-10-2018, các ông Thái Văn E, ông Lê Chí F, ông Võ Thanh G, ông Đỗ Minh I, ông Trần Văn J, Ông Lê Minh Th đến nhà bà lập biên bản với nội dung: Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 29 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23-9-2015 của Bộ Giao thông Vận tải đồng ý cho bà sửa chữa nhà làm nơi ở kết hợp buôn bán, chỉ yêu cầu bà cam kết khi kinh doanh buôn bán không được để xe lán chiếm lòng lề đường gây mất an toàn giao thông. Đoàn kiểm tra không xác định bà vi phạm.

Tuy nhiên, ngày 27-11-2018 Ông Nguyễn Văn K – Công chức thanh tra của Chi Cục Quản lý đường bộ IV.2 lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi xây dựng nhà ở trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ và tự ý tháo dỡ rào chắn (hộ lan mềm) của công trình đường bộ đối với bà.

Ngày 03-12-2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số: 219/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bà:

+ Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Xây dựng nhà ở trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ (quy định tại điểm a khoản 8 Điều 12 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016); Hình thức xử phạt chính là phạt tiền 17.500.000 đồng. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc phải dỡ bỏ công trình xây dựng trái phép và khôi phục lại trình trạng ban đầu.

+ Đã có hành vi vi phạm hành chính: Tự ý tháo dỡ rào chắn - lộ lan mềm (quy định tại điểm c khoản 4 Điều 15 của Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016); Hình thức xử phạt chính là phạt tiền 4.000.000 đồng. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc phải lắp rào chắn (hộ lan mềm) đã tháo dỡ.

Bà đã nộp phạt số tiền 21.500.000 đồng theo quyết định trên, nhưng không chấp hành biện pháp cưỡng chế.

Ngày 25-11-2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số: 5173/QĐ-UBND về việc cưỡng chế buộc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả đề thi hành Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2018.

Nay, bà yêu cầu Tòa án hủy bỏ một phần Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2018 đối với phần xử phạt vi phạm hành chính và phần buộc tháo dỡ, khắc phục hậu quả đối với hành vi xây nhà ở trái phép và và hủy bỏ Quyết định số 5173/QĐ- UBND ngày 25-11-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C. Bởi các lý do sau: Nhà bà không phải xây mới mà là sửa chữa lại, được xây dựng đúng trong diện tích đất được cấp giấy, vật liệu xây dựng đơn giản (không phải sàn bê tông cốt thép) và không che chắn tầm nhìn, không gây ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị. Đất của bà có giấy tờ hợp pháp, Nhà nước xác định là đất dành cho giao thông nhưng Nhà nước chưa thu hồi đất và chưa đền bù.

Tại Văn bản số: 1547/UBND-NC ngày 24-12-2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C nêu ý kiến:

Bà Trần Thị Huệ T có hành vi vi phạm hành chính là xây dựng nhà ở trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ. Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính; theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 12 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Bà Trần Thị Huệ T, với hình thức xử phạt là phạt tiền và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc phải dỡ bỏ công trình trái phép và khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do hành vi vi phạm hành chính gây ra. Việc Ủy ban nhân dân huyện C áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với Bà Trần Thị Huệ T là căn cứ vào quy định tại khoản 9 Điều 12 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ.

Do Bà Trần Thị Huệ T chỉ chấp hành phạt tiền mà không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả nên ngày 25-11-2019 Chủ tịch UBND huyện C đã ban hành Quyết định số 5173/QĐ-UBND cưỡng chế buộc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính đối với Bà Trần Thị Huệ T.

Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 5173/QĐ-UBND ngày 25-11-2019 của Chủ tịch UBND huyện C cưỡng chế buộc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị Huệ Trí là chuẩn xác, đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Do đặc thù của thị trấn C là đất đô thị, đường giao thông rộng (tính từ tim đường ra là 30,25 mét) nhằm tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống nên Ủy ban nhân dân thị trấn C đã linh động để Bà T ghi Tờ cam kết về việc xây dựng tạm (sửa chữa nhà cũ đã xuống cấp) trên phần đất thuộc hành lang an toàn giao thông đường bộ. Việc xây dựng, sửa chữa nhà cũ của Bà T không ảnh hưởng đến giao thông đường bộ. Theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23-9-2015 của Bộ Giao thông vận tải thì hộ gia đình Bà T có thể được tạm thời tồn tại công trình nhà ở, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ.

Quan điểm của Ủy ban nhân dân thị trấn C là tạo điều kiện ổn định cho các hộ dân sử dụng đất thuộc hành lang an toàn đường bộ và các hộ có cam kết phải tự nguyện trả lại hiện trạng khi nhà nước có chủ trương thu hồi đất, không yêu cầu đền bù. Bà T được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên trên tinh thần tạo điều kiện sinh sống cho gia đình Bà T nên Ủy ban nhân dân thị trấn C đồng ý để Bà T sửa chữa, xây dựng đến khi nhà nước thu hồi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Chi cục Quản lý đường bộ IV.2 trình bày:

Hành lang an toàn đường bộ là phần đất dọc hai bên đất của đường bộ nhằm bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ công trình đường bộ. Việc xử lý vi phạm công trình giao thông đường bộ và ra quyết định cưỡng chế buộc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đối với Bà T là đúng quy định của pháp luật.

Vụ việc của Bà T đã được Chi cục Quản lý đường bộ IV.2 bàn giao hồ sơ vi phạm của Bà T cho phía Ủy ban nhân dân huyện C. Thẩm quyền xử lý thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Tại Bản án 06/2020/HC-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 3 Điều 157 của Luật Đất đai năm 2013; khoản 4 Điều 43 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 29 của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23-9-2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24-02-2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị Huệ T.

1.1 Hủy bỏ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C có nội dung:

“2. Đã thực hiện hành vi hành chính: Xây dựng nhà ở trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

- Quy định tại: Điểm a khoản 8 Điều 12 của ND số 46/2016/ND-CP ngày 26-5-2016.

- Các tình tiết tăng nặng: Không.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

- Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Cụ thể: 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

- Hình phạt bổ sung: Không.

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc phải dỡ bỏ công trình xây dựng trái phép và khôi phục lại trình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra”.

1.2. Hủy bỏ Quyết định số 5173/QĐ- UBND ngày 25-11-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C (Quyết định cưỡng chế buộc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính).

1.3. Hủy bỏ Văn bản số 1228/UBND-KTTH ngày 18-10-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc giải quyết đơn khiếu nại của Bà T có nội dung yêu cầu Bà T thực hiện Quyết định số 219/QĐ- UBND ngày 03-12-2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/9/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C kháng cáo yêu cầu toàn bộ bản án đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị Huệ T.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Chủ tịch UBND huyện C có đơn xin xét xử vắng mặt giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người khởi kiện đề nghị giữ nguyên bản án vì bà chỉ tiến hành sửa chữa chứ không phải xây mới.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: biểu:
Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Xác định hành vi của Bà T là hành vi xây dựng nhà ở trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 12 của Nghị định số 46/2016/ND-CP ngày 26/5/2016. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị kiện, sửa toàn bộ bản án bác yêu cầu khởi kiện của Bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay người bị kiện Chủ tịch UBND huyện C kháng cáo, có đơn xin xét xử vắng mặt nên xem như vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 225 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người bị kiện.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện: Bà Trần Thị Huệ T khởi kiện Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03/12/2018 và Quyết định số 5173/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C là đối tượng khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính.

[1.3] Về thẩm quyền: Theo khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính, người khởi kiện quyết định hành chính trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh

[1.4] Về thời hiệu: Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ban hành ngày 03/12/2018 và Quyết định số 5173/QĐ-UBND ban hành ngày 25/11/2019, đến ngày 07/12/2019 Bà T khởi kiện vụ án hành chính là còn thời hiệu theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ biên bản làm việc ngày 06/11/2018 xác định việc xây dựng nhà của Bà T là xây mới chứ không phải sửa chữa; đồng thời không được sự cho phép của Chi cục Quản lý đường bộ IV.2, UBND thị trấn C và Phòng Kinh tế và Hạ tầng. Theo đó, hiện trạng ban đầu của nhà Bà T là căn nhà xây dựng với kết cấu cột gỗ, mái ngói, vách xây tường; đến thời điểm hiện tại căn nhà cũ đã được phá dỡ hoàn toàn và xây lại nhà mới 01 trệt + 01 lầu với kết cấu móng, cột, đà giằng bê tông cốt thép, tường gạch, mái tole. Tại phiên tòa phúc thẩm chính Bà T cũng thừa nhận có xây thêm 01 lầu.

Như vậy, Tòa án xác định hành vi của Bà T là sửa chữa nhà chứ không phải xây mới, mở rộng và được sự cho phép của chính quyền địa phương và cơ quan quản lý đường bộ là không khách quan.

[2.2] Căn cứ biên bản xác nhận hành vi vi phạm công trình giao thông đường bộ ngày 27/8/2018, vào thời điểm Bà T tiến hành sửa chữa nhà thì Cơ quan quản lý đường bộ và đại diện Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện C, UBND thị trấn C và Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn có lập biên bản xác nhận hành vi vi phạm là xây dựng kiot và yêu cầu dừng ngay hành vi vi phạm đồng thời khôi phục lại hiện trạng ban đầu hành lang Quốc lộ 22.

Như vậy, Tòa án sơ thẩm xác định Cơ quan quản lý đường bộ và đại diện Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện C không yêu cầu gia đình Bà T ngừng thi công là không đúng với các tài liệu chứng cứ của vụ án.

[2.3] Căn cứ nội dung biên bản về việc kiểm tra, xử lý vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ngày 03/10/2018 giữa Cơ quan quản lý đường bộ, Phòng Kinh tế và hạ tầng, UBND thị trấn C xác định: Trong biên bản trên các cơ quan tiến hành làm việc và xác định cùng thống nhất ý kiến cho Bà Trần Thị Huệ T sửa chữa nhà tạm – kiot chứ không đưa ra phương án sửa chữa cũng như bất kỳ văn bản nào thể hiện sự thống nhất với phương án sửa chữa nhà của Bà T theo khoản 3 Điều 29 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định: *“Trường hợp công trình bị xuống cấp, chưa được nhà nước đền bù, giải tỏa và người sử dụng có nhu cầu để sử dụng, UBND cấp xã và cơ quan quản lý tuyến đường kiểm kê đất, tài sản trên đất để có cơ sở đền bù hoặc thống nhất phương án sửa chữa”*.

Tòa án sơ thẩm xác định việc tiến hành xây dựng và sửa chữa của Bà T đã được các bên liên quan thống nhất về phương án sửa chữa và cho phép là không đúng thực tế. Việc cho phép sửa chữa nhà tạm (kiot) không đồng nghĩa với việc thống nhất đồng ý với phương án sửa chữa nhà của Bà T.

Như vậy, có cơ sở xác định hành vi của Bà Trần Thị Huệ T là hành vi xây dựng nhà ở trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 12 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016. Chủ tịch UBND huyện C ban hành Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2019 về việc xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định số 5173/QĐ-UBND ngày 25-11-2019 về việc cưỡng chế buộc thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính đối với Bà Trần Thị Huệ T là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Chủ tịch UBND huyện C, sửa bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà T.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ vào khoản 2 Điều 241 Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ điểm a khoản 8 Điều 12 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26-5-2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ khoản 3 Điều 29 của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23-9-2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định

11/2010/NĐ-CP ngày 24-02-2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Trần Thị Huệ T về việc: Hủy bỏ một phần Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 03-12-2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đối với phần xử phạt vi phạm hành chính và phần buộc tháo dỡ, khắc phục hậu quả đối với hành vi xây nhà ở trái phép và hủy bỏ Quyết định số 5173/QĐ- UBND ngày 25-11-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

II. Về án phí hành chính:

1. Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Trần Thị Huệ T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001149 ngày 10-12-2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Tây Ninh.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh không phải chịu án phí, được hoàn lại 300.000 đồng án phí theo biên lai thu số 0001389 ngày 18/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VP. (16)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huyền Vân